

Số 07 - KH/ĐU

Việt Hung, ngày 08 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về
“Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
quốc gia” và phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn
phường Việt Hung năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy Hà Nội về “Chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 42-CT/TU, ngày 23/01/2025 của Thành ủy Hà Nội về tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội, xây dựng, phát triển Thủ đô thông minh và triển khai có hiệu quả Đề án Chuyển đổi số; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 24/7/2025 của UBND Thành phố về việc triển khai Chiến dịch 45 ngày đêm ra quân hỗ trợ hoạt động chuyển đổi số tại các xã, Phường trong giai đoạn đầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Kế hoạch số 05-KH/BCĐ57 ngày 22/4/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Thành ủy Hà Nội về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; Quyết định số 8602-QĐ/TU ngày 15/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 04/5/2025 của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Ban Thường vụ Đảng ủy phường Việt Hung ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Việt Hung năm 2025, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ YÊU CẦU THỰC HIỆN

1. Quan điểm chỉ đạo

- Bảo đảm sự chỉ đạo, triển khai đồng bộ, liên thông trong toàn hệ thống chính trị Phường nhằm hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Thành phố giao; đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo, đổi mới trong việc thực hiện Kế hoạch.

- Nâng cao nhận thức và thống nhất hành động của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của Thủ đô và Phường. Triển khai sâu rộng phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên toàn địa bàn Phường góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Lấy dữ liệu làm trung tâm, phải bảo đảm “Đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

- Đổi mới toàn diện phương thức làm việc của các cơ quan, đơn vị, trong đó tập trung ưu tiên việc cấu trúc lại quy trình, phân cấp, phân quyền gắn liền với việc ứng dụng công nghệ.

- Kịp thời bảo đảm kinh phí và huy động sự tham gia, đồng hành của các tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn trong việc triển khai các nhiệm vụ cấp bách và đột phá; bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin.

2. Yêu cầu

- Triển khai toàn diện, sâu rộng phong trào “*Bình dân học vụ số*” đến tổ dân phố, khu dân cư, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số; giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tiên phong, gương mẫu thực hiện góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân phường Việt Hưng.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của Phường và từng cơ quan, đơn vị; Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp, tổ dân phố nhằm đưa việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được triển khai sâu rộng đến từng địa bàn và mọi mặt đời sống, kinh tế, xã hội.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai Kế hoạch.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả triển khai Kế hoạch phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số tại Phường.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chỉ tiêu

Gồm 07 nhóm với 58 chỉ tiêu thành phần. Cụ thể:

- Nhóm chỉ tiêu về Chính quyền số: 25 chỉ tiêu thành phần.

- Nhóm chỉ tiêu về Đột phá trong nghiên cứu khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo: 02 chỉ tiêu thành phần.

- Nhóm chỉ tiêu về Phát triển kinh tế số: 08 chỉ tiêu thành phần.
- Nhóm chỉ tiêu về Xã hội số: 11 chỉ tiêu thành phần.
- Nhóm chỉ tiêu về Hạ tầng số: 03 chỉ tiêu thành phần.
- Nhóm chỉ tiêu về Ứng dụng số: 01 chỉ tiêu thành phần.
- Nhóm chỉ tiêu về Dữ liệu số: 08 chỉ tiêu thành phần.

2. Nhiệm vụ

Gồm 02 phần: Nhiệm vụ Phường chủ trì thực hiện và nhiệm vụ Phường phối hợp thực hiện, với tổng số 68 nhiệm vụ.

2.1. Nhiệm vụ Phường chủ trì thực hiện

Gồm 05 nhóm với 42 nhiệm vụ thành phần. Cụ thể:

- Nhóm nhiệm vụ về công tác chỉ đạo điều hành và truyền thông: 17 nhiệm vụ thành phần.
- Nhóm nhiệm vụ về duy trì, cải tạo và nâng cấp hệ thống thông tin đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc của CBCCVC-NLĐ: 07 nhiệm vụ thành phần.
- Nhóm nhiệm vụ về đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong xây dựng và phát triển Chính quyền số: 10 nhiệm vụ thành phần.
- Nhóm nhiệm vụ về thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong việc xây dựng và phát triển Kinh tế số: 05 nhiệm vụ thành phần.
- Nhóm nhiệm vụ về thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hoạt động xây dựng và phát triển Xã hội số: 03 nhiệm vụ thành phần.

2.2. Nhiệm vụ Phường phối hợp thực hiện

Gồm 05 nhóm với 26 nhiệm vụ thành phần. Cụ thể:

- Nhóm nhiệm vụ về nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 17 nhiệm vụ thành phần.
- Nhóm nhiệm vụ về chủ động, phối hợp hoàn thiện thể chế tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 03 nhiệm vụ thành phần.
- Nhóm nhiệm vụ về tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 03 nhiệm vụ thành phần.
- Nhóm nhiệm vụ về phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 02 nhiệm vụ thành phần.
- Nhóm nhiệm vụ về đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng

tạo, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh: 01 nhiệm vụ thành phần.

(Chi tiết có trong Biểu chỉ tiêu, nhiệm vụ kèm theo).

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị và Phường.

- Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành toàn hệ thống chính trị dựa trên dữ liệu số; nâng cao năng lực và kỹ năng vận hành các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, hoạt động chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị và Phường.

2. Tuyên truyền và phổ biến

- Công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số” cần được thực hiện đa dạng, sáng tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng; trên các kênh thông tin của Phường (*Trang tin điện tử, đài truyền thanh, sổ tay điện tử đảng viên, các trang fanpage, các hội nhóm Zalo, ...*) và trên các nền tảng mạng xã hội khác.

- Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của phong trào “Bình dân học vụ số”. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số của Phường, của Thủ đô và đất nước.

- Tích cực hưởng ứng “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hàng năm (*Ngày Chuyển đổi số quốc gia*); Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các địa phương như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

- Tập trung tuyên truyền, nâng cao tính chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động tại các tổ chức, cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất trên địa bàn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và tăng trưởng trên nền tảng số; kêu gọi sự hưởng ứng, ủng hộ, tham gia đồng hành cùng với Phường trong quá trình triển khai Kế hoạch.

3. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh

- Xây dựng hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng

cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị; Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, tổ chuyển đổi số cộng đồng, đoàn thanh niên Phường, ... nhằm phát triển đội ngũ nòng cốt trong việc tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp, Nhân dân trên địa bàn tiếp cận được với tiến trình chuyển đổi số và sử dụng các nền tảng số do Trung ương, Thành phố và Phường cung cấp.

- Xây dựng các chuyên đề, chương trình giáo dục phù hợp với lứa tuổi học sinh nhằm từng bước hình thành thể hệ Công dân số trên địa bàn phường Việt Hưng; Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp để nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

- Định kỳ tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn Phường. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

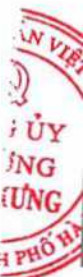
- Tổ dân phố, khu dân cư, ... phối hợp với Tổ chuyển đổi số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

5. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

- Phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (*Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số*), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.



- Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Mô hình “Tổ chuyển đổi số cộng đồng”: Phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ chuyển đổi số cộng đồng được thành lập trong triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Đoàn thanh niên Phường thực hiện chiến dịch theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số, Thanh niên tình nguyện, ... tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

6. Đảm bảo nguồn lực cho chuyển đổi số

- Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của “Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06” để định hướng, chỉ đạo triển khai, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai Kế hoạch.

- Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ chuyển đổi số cộng đồng”, “Đội hỗ trợ phản ứng nhanh” để thực hiện “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân tại Phường trong quá trình khai thác, sử dụng các tiện ích, nền tảng số.

- Nghiên cứu các hình thức linh hoạt như ký hợp đồng thuê chuyên gia theo từng dự án, nhiệm vụ, không phụ thuộc vào biên chế, nhằm thu hút các chuyên gia tham gia giải quyết những bài toán chuyển đổi số mới, phức tạp.

- Bố trí kinh phí dự phòng triển khai Kế hoạch từ nguồn ngân sách và các nguồn hợp pháp khác để đáp ứng đầy đủ nhu cầu cấp bách phát sinh ngoài dự toán cho chuyển đổi số và công nghệ thông tin.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách, nguồn xã hội hoá và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Phường; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác quán triệt, tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trong việc triển khai Kế hoạch, gắn với tuyên truyền thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

2. Ban Xây dựng Đảng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện trên địa bàn toàn Phường.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau: Thực hiện truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng; trên các kênh thông tin của Phường, cơ quan, đơn vị và trên các nền tảng mạng xã hội, đặc biệt là nền tảng Công dân Thủ đô số (*iHanoi*) để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”. Chỉ đạo việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn Phường, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc triển khai, vận hành hiệu quả các hệ thống thông tin theo yêu cầu của Thành ủy như Sổ tay điện tử Đảng viên, Quản lý Đảng viên, ...

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy định kỳ sơ kết, tổ chức khen thưởng, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Ủy ban Kiểm tra Phường, Văn phòng Đảng ủy

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch trên địa bàn toàn Phường.

4. Ủy ban nhân dân Phường

- Tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về những giải pháp, ... cần ban hành phục vụ phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nói chung và phát triển phong trào “Bình dân học vụ số” nói riêng;

- Thường xuyên báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chỉ đạo về kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc; xin ý kiến chỉ đạo kịp thời; Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch với Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chỉ đạo.

- Chỉ đạo các đơn vị, phòng ban chuyên môn triển khai thực hiện Kế hoạch; phân công rõ trách nhiệm trong từng nhiệm vụ; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của “Đội hỗ trợ phản ứng nhanh” trong công tác giúp việc, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Phường

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, đoàn viên, quân chúng tham gia vào quá trình chuyển đổi số; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Lồng ghép việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Ủy ban MTTQ Việt Nam các tổ chức chính trị - xã hội Phường chủ trì, phát động, nhất là phong trào “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*” và phong trào “*Bình dân học vụ số*”.

- Thanh niên - lực lượng xung kích và quan trọng trong công cuộc chuyển đổi số của Phường - chủ động xây dựng kế hoạch, huy động đội ngũ trí thức trẻ là các học sinh, sinh viên có kiến thức, chuyên môn về công nghệ tham gia tích cực vào việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ cập kiến thức, tập huấn kỹ năng số cho thanh thiếu nhi và Nhân dân trên địa bàn.

6. Các tổ chức cơ sở Đảng

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch tại địa bàn, đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế; Duy trì và triển khai mới các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: Truyền thông và tuyên truyền; phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng và các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện phong trào tại địa bàn, đơn vị.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Kế hoạch.

- Phát huy vai trò nâng cao năng lực đội ngũ tình nguyện viên số; huy động lực lượng đoàn viên, hội viên có chuyên môn sâu về lĩnh vực công nghệ, chuyển đổi số tham gia.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Việt Hưng năm 2025, Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn Phường phát huy tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao độ, hành động mạnh mẽ, đồng bộ để triển khai hiệu quả Kế hoạch, đẩy nhanh tiến trình, thực hiện chuyển đổi số quốc gia và công cuộc chuyển đổi số phường Việt Hưng./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Ban Chỉ đạo 57 Thành phố,
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Thường trực HĐND-UBND Phường,
- Các cơ quan, đơn vị,
- Các tổ chức cơ sở Đảng,
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Đường Hoài Nam

BIỂU CHỈ TIÊU

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Việt Hưng năm 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 07 -KH/ĐU ngày 08/8/2025 của Đảng ủy phường Việt Hưng)

TT		Chỉ tiêu	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá kết quả	Đơn vị thực hiện
		Tổng số chỉ tiêu: 58			
I		Chính quyền số (25 chỉ tiêu)			
1	1	Chỉ số chuyển đổi số cấp xã (DTI) thuộc nhóm 10 đơn vị dẫn đầu khối phường thuộc Thành phố Hà Nội	Hạng 10	Văn phòng HEND&UBND	Các đơn vị
2	2	Đảm bảo công tác quản lý nhà nước từ Thành phố đến Phường được kết nối và vận hành thông suốt trên các hệ thống thông tin	100%	Văn phòng HEND&UBND	Các đơn vị
3	3	Phối hợp hoàn thành việc xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu của Thành phố với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	100%	Văn phòng HEND&UBND	Các đơn vị
4	4	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	>80%	Văn phòng HEND&UBND	Các đơn vị
5	5	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	100%	Văn phòng HEND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan
6	6	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	100%	Văn phòng HEND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan

TT		Chỉ tiêu	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá kết quả	Đơn vị thực hiện
		Tổng số chỉ tiêu: 58			
7	7	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	100%	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan
8	8	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	>80%	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan
9	9	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	>80%	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan
10	10	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	70%	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan
11	11	Tỷ lệ cắt giảm hoặc tự động hóa thủ tục hành chính về cấp phép	≥ 30%	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan
12	12	Tỷ lệ cắt giảm thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện cấp phép	50%	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan
13	13	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	100%	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị
14	14	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	100%	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị

TT		Chỉ tiêu	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá kết quả	Đơn vị thực hiện
		Tổng số chỉ tiêu: 58			
15	15	Tỷ lệ các cơ quan, đơn vị thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	100%	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị
16	16	Hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Thành phố	70%	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị
17	17	Ứng dụng CNTT trong đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Có	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND&UBND; Các đơn vị liên quan
18	18	Sử dụng nhóm, diễn đàn chia sẻ, trao đổi thông tin giữa cán bộ/công chức và người dân trên nền tảng số, mạng xã hội	Có	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND&UBND; Các đơn vị liên quan
19	19	Có ứng dụng nền tảng số để giải quyết hiệu quả các bài toán của địa phương trong quản lý đô thị và xây dựng Phường văn minh đô thị	Có	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Văn phòng HĐND&UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan
20	20	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính tại Phường	$\geq 95\%$	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan
21	21	Tỷ lệ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được cắt giảm, đơn giản hóa so với hiện nay	$\geq 20\%$	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan



TT		Chỉ tiêu	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá kết quả	Đơn vị thực hiện
		Tổng số chỉ tiêu: 58			
22	22	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong công việc	100%	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị
23	23	Tỷ lệ giáo viên được bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học
		Tỷ lệ học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục STEAM, lập trình, tư duy số	100%		
24	24	Tỷ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (các tiết học, hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến)	5%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học
25	25	Tỷ lệ bài giảng/môn học có tích hợp công cụ số hoặc kho học liệu số nội địa	80%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học
II		Đột phá trong nghiên cứu khoa học - công nghệ, đổi mới sáng (2 chỉ tiêu)			
26	1	Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo	≥ 50%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các DN trên địa bàn; Văn phòng HĐND&UBND; Các đơn vị liên quan
27	2	Chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	≥ 3%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Văn phòng HĐND&UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội; Các đơn vị liên quan

TT		Chỉ tiêu	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá kết quả	Đơn vị thực hiện
		Tổng số chỉ tiêu: 58			
III		Phát triển kinh tế số (8 chỉ tiêu)			
28	1	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	100%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các DN trên địa bàn; Văn phòng H&ND&UBND; Thuế cơ sở 11
29	2	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã sử dụng nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh	≥ 70%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các DN trên địa bàn; Văn phòng H&ND&UBND; Thuế cơ sở 11
30	3	Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) chuyển đổi số ở mức toàn diện (quản lý, bán hàng, thanh toán, kết nối chuỗi, ...)	70%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các DN trên địa bàn; Văn phòng H&ND&UBND; Thuế cơ sở 11
31	4	Tỷ lệ thành viên của hợp tác xã, doanh nghiệp được định hướng, tập huấn ứng dụng công nghệ số phục vụ sản xuất, kinh doanh	90%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các DN trên địa bàn; Văn phòng H&ND&UBND; Thuế cơ sở 11
32	5	Có sản phẩm chủ lực, đặc trưng hoặc sản phẩm OCOP (nếu có) của địa phương được đưa lên sàn thương mại điện tử	Có	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các DN trên địa bàn; Văn phòng H&ND&UBND
33	6	Tỷ lệ tổ chức, doanh nghiệp chấp nhận hình thức thanh toán không dùng tiền mặt cho các dịch vụ thiết yếu như là tiền điện, tiền nước, các loại phí	100%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các DN trên địa bàn; Văn phòng H&ND&UBND
34	7	Tỷ lệ trung tâm thương mại trên địa bàn triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách	100%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các DN trên địa bàn; Văn phòng H&ND&UBND; Thuế cơ sở 11

TT		Chỉ tiêu	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá kết quả	Đơn vị thực hiện
		Tổng số chỉ tiêu: 58			
35	8	Tỷ lệ cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách	80%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các DN trên địa bàn; Văn phòng HĐND&UBND; Thuế cơ sở 11
IV		Xã hội số (11 chỉ tiêu)			
36	1	Tỷ lệ dân số từ 18 tuổi trở lên có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	≥ 70%	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; UBMTTQ Phường; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
37	2	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	≥ 95%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Phòng Văn hóa - Xã hội; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
38	3	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	100%	Trạm Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; UBMTTQ Phường; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
39	4	Tỷ lệ dân số từ 18 tuổi trở lên sử dụng hạ tầng thanh toán điện tử, giao dịch trực tuyến	80%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Phòng Văn hóa - Xã hội; UBMTTQ Phường; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
40	5	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	≥ 85%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Phòng Văn hóa - Xã hội; UBMTTQ Phường; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
41	6	Tỷ lệ người dân từ 18 tuổi trở lên có tài khoản định danh điện tử mức 2	≥ 95%	Công an Phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; UBMTTQ Phường; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan

TT		Chỉ tiêu	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá kết quả	Đơn vị thực hiện
		Tổng số chỉ tiêu: 58			
42	7	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được được tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số cơ bản, an toàn thông tin trên không gian mạng và hành vi ứng xử trên các mạng xã hội	90%	Phòng Văn hóa - Xã hội	UBMTTQ Phường; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
43	8	Tỷ lệ nhà văn hóa tại tổ dân phố có kết nối Internet cáp quang băng rộng	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
44	9	Trạm y tế triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, Phường, thị trấn theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Có	Trạm Y tế	Các đơn vị liên quan
45	10	Tỷ lệ cơ sở giáo dục và đào tạo đạt mức 2 trở lên về mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Trường học công lập trực thuộc
46	11	Tỷ lệ Tổ dân phố trên địa bàn được tiếp cận, tham gia vận hành thử nghiệm các nội dung theo tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số của Tổ dân phố	≥ 85%	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; UBMTTQ Phường; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
V		Hạ tầng số (3 chỉ tiêu)			
47	1	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND&UBND; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
48	2	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn các Tổ dân phố	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND&UBND; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
49	3	Hệ thống camera giám sát an ninh, trật tự xã hội	Có	Công an Phường	Văn phòng HĐND&UBND; Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan
VI		Ứng dụng số (1 chỉ tiêu)			

TT		Chỉ tiêu	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá kết quả	Đơn vị thực hiện
		Tổng số chỉ tiêu: 58			
50	1	Hoàn thành tiếp nhận và triển khai các ứng dụng số do Trung ương, Thành phố chuyển giao	100%	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND Phường	Các đơn vị
VII		Dữ liệu số (8 chỉ tiêu)			
51	1	Tỷ lệ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Phường được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ	100%	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND Phường	Các đơn vị
52	2	Tỷ lệ thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hoá và thực hiện trên môi trường số	100%	Ban XD Đảng; Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị
53	3	Nội dung công tác phục vụ yêu cầu quản lý các cấp được thực hiện trên môi trường số; thông tin, dữ liệu, văn bản về các lĩnh vực quản lý được cung cấp chính thức, kịp thời	100%	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND Phường	Các đơn vị
54	4	Công tác tổng hợp, báo cáo được thực hiện trên môi trường số	100%	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND Phường	Các đơn vị
55	5	Đơn, thư, khiếu nại tố cáo được thực hiện trên môi trường số	100%	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND Phường	Các đơn vị
56	6	Các vụ việc, khiếu nại tố cáo, dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, đảng viên được quản lý trên môi trường số	100%	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND Phường	Các đơn vị
57	7	Hồ sơ, tài liệu không mật, hướng tới tất cả các tài liệu mật, tối mật được số hoá và quản lý, sử dụng trên môi trường số	100%	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị

TT		Chỉ tiêu	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá kết quả	Đơn vị thực hiện
		Tổng số chỉ tiêu: 58			
		khi đã được đảm bảo theo quy định của pháp luật về cơ yếu		Phường	
58	8	Thông tin về sức khỏe của CBCCVC được số hoá và quản lý, sử dụng trên môi trường số	100%	Trạm Y tế	Các đơn vị liên quan

BIỂU NHIỆM VỤ

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Việt Hưng năm 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 07 -KH/ĐU ngày 08 /8/2025 của Đảng ủy phường Việt Hưng)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	Tổng số nhiệm vụ: 68				
A	NHIỆM VỤ PHƯỜNG CHỦ TRÌ THỰC HIỆN				
I	Nhóm nhiệm vụ về công tác chỉ đạo điều hành và truyền thông (17 nhiệm vụ)				
	Công tác chỉ đạo điều hành				
1	1	Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Phường	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị	Kế hoạch Tháng 7/2025
2	2	Thành lập Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06	Văn phòng Đảng ủy	Văn phòng HĐND&UBND	Quyết định thành lập BCD; Quy chế hoạt động và TB phân công nhiệm vụ Tháng 7/2025
3	3	Thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị	Quyết định thành lập; Thông báo phân công nhiệm vụ Tháng 7/2025

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
					vụ	
4	4	Thành lập Ban biên tập Trang tin điện tử Phường	Ban XD Đảng	Phòng Văn hóa - Thông tin	Quyết định thành lập BCD; Quy chế hoạt động và TB phân công nhiệm vụ	Tháng 8/2025
5	5	Thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại các Tổ dân phố trên địa bàn Phường; xây dựng Kế hoạch hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các Tổ dân phố; UBMTTQ Phường Phường; Văn phòng HĐND&UBND	Quyết định thành lập	Tháng 8/2025
6	6	Ban hành quy chế vận hành các Hệ thống thông tin dùng chung tại Phường	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị	Quy chế	Tháng 8/2025
7	7	Ban hành Kế hoạch theo giai đoạn (hoặc Đề án) xây dựng, phát triển hệ sinh thái Trường học thông minh	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các nhà trường	Kế hoạch/Đề án	Tháng 10/2025
8	8	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Phường	Các đơn vị	Văn phòng HĐND&UBND	Báo cáo	Hàng tháng
		<i>Tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao nhận thức</i>				
9	9	Thực hiện tuyên truyền thường xuyên về công tác	Phòng Văn hóa -	Các đơn vị	Tin bài	Thường

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		CCHC, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 của Chính phủ qua các kênh truyền thông chính thức của Phường như Trang tin điện tử; Zalo Chính quyền điện tử, FaceBook, ...	Thông tin			xuyên
10	10	Xây dựng và duy trì vận hành chuyên mục tuyên truyền về Nghị quyết 57-NQ/TW và Phong trào "Bình dân học vụ số"	Phòng Văn hóa - Thông tin	Văn phòng HĐND&UBND; Các đơn vị liên quan	Tin bài	Thường xuyên
11	11	Biên soạn tài liệu tập huấn, hướng dẫn triển khai các chỉ tiêu; vận hành các ứng dụng, phần mềm phục vụ công tác tuyên truyền, vận động tại các Tổ dân phố; các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn	Phòng Văn hóa - Thông tin	Văn phòng HĐND&UBND; Các Tổ dân phố	Tài liệu	Thường xuyên
12	12	Vận hành, triển khai hiệu quả Zalo "Bình dân học vụ" nhằm tạo kênh hỗ trợ, tư vấn tổ chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tiếp cận nhanh chóng, thuận tiện các dịch vụ, tiện ích số do Trung ương, Thành phố triển khai	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị	Tin bài	Thường xuyên
13	13	Phát động đợt cao điểm đẩy mạnh phong trào học tập trên các nền tảng số trong CBCCVC-NLĐ và Nhân dân để chủ động nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản; Triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số"	Phòng Văn hóa - Thông tin	UBMTTQ Phường Phường; Văn phòng HĐND&UBND; Các Tổ dân phố;	Văn bản triển khai	Quý III, IV/2025

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	
			Các trường học trực thuộc			
14	14	Cử CBCCVC-NLĐ tham gia đầy đủ các khóa tập huấn, bồi dưỡng theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố	Các đơn vị	Phòng Văn hóa - Thông tin	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
	Phát động phong thi đua tìm kiếm phát hiện nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay, hiệu quả trong công tác CCHC, chuyển đổi số, Đề án 06					
15	15	Xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua trên địa bàn Phường	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan	Kế hoạch	Tháng 8/2025
16	16	Phát động các đợt thi đua trong CBCCVC-NLĐ và các đơn vị tại quận về việc đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong công tác chỉ đạo điều hành, hoạt động chuyên môn	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, phòng ban chuyên môn		
17	17	Tổng kết, đánh giá, khen thưởng các tập thể/cá nhân có sáng kiến, cách làm hay được Thành phố và Phường công nhận	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan	Quyết định khen thưởng	Tháng 12/2025
II	Nhóm nhiệm vụ về duy trì, cải tạo và nâng cấp hệ thống thông tin đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc của CBCCVC-NLĐ (7 nhiệm vụ)					
18	1	Tiếp nhận và duy trì đảm bảo vận hành ổn định hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động chung toàn	Văn phòng HĐND&UBND	Văn phòng Đảng ủy; Các đơn vị	Biên bản giao nhận; hồ sơ duy	Thường xuyên



TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	quận (hệ thống máy chủ; hệ thống đường truyền Inetnet, WAN; hệ thống mạng nội bộ; hệ thống mạng không dây; hệ thống các thiết bị giao ban trực tuyến, thiết bị phục vụ Hội nghị, cuộc họp)		liên quan	trì, bảo trì hệ thống	
19 2	Rà soát, đề xuất phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin được vận hành dùng chung tại Phường	Văn phòng HEND&UBND	Văn phòng Đảng ủy; Các đơn vị liên quan	Hồ sơ đề xuất phê duyệt	Tháng 12/2025
20 3	Tiếp nhận và duy trì đảm bảo vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin dùng chung theo chỉ đạo của Thành phố (cả 02 khối Đảng-ĐT và Chính quyền)	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HEND&UBND	Các đơn vị	Văn bản triển khai	Thường xuyên
21 4	Tiếp nhận và duy trì đảm bảo vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin chuyên ngành dùng theo chỉ đạo chung của Thành phố	Văn phòng HEND&UBND	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
22 5	Triển khai quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ theo chỉ đạo chung của Thành phố	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HEND&UBND	Các đơn vị	Văn bản triển khai	Thường xuyên
23 6	Đảm bảo hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động thực thi công vụ của CBCCVC-NLĐ: - Đầu tư, nâng cấp máy vi tính kết nối Internet, các thiết bị CNTT như máy in, máy scan, ... đảm bảo cấu hình đáp ứng yêu cầu công việc và vận hành các nền tảng số theo quy định của Thành phố	Các đơn vị	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HEND&UBND	Văn bản triển khai	Theo yêu cầu tại đơn vị

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		- Trang bị cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc, diệt virus bản quyền toàn bộ máy tính phục vụ công việc				
24	7	Kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu dùng chung theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
III		Nhóm nhiệm vụ về đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong xây dựng và phát triển Chính quyền số (nhiệm vụ)				
		<i>Trong công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động nội bộ</i>				
25	8	Xây dựng phương án và đưa vào vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống Hệ thống theo dõi chỉ tiêu trong việc kiểm soát việc triển khai các Chương trình, Kế hoạch và Thông báo kết luận của Lãnh đạo Phường (cập nhật, quản lý và kiểm soát kết quả thực hiện trên hệ thống)	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị	Văn bản triển khai	Tháng 8/2025 - Thường xuyên
26	9	Xây dựng phương án và đưa vào vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống Hệ thống báo cáo trong việc giảm số lượng, tăng chất lượng các báo cáo định kỳ, thường xuyên phục vụ công tác chỉ đạo điều hành tại Phường (xây dựng hệ thống biểu mẫu báo cáo, cập nhật kết quả và tổng hợp số liệu trên hệ thống)	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị	Văn bản triển khai	Tháng 8/2025 - Thường xuyên
27	10	Xây dựng phương án và duy trì thường xuyên việc lưu trữ hồ sơ điện tử trên tất cả các lĩnh vực quản lý	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị	Văn bản triển khai	Tháng 8/2025 -

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
						Thường xuyên
28	11	Xây dựng phương án và đưa vào vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống Hệ thống Quản lý hồ sơ CBCCVC trong việc lưu trữ, quản lý hồ sơ điện tử của CBCCVC tại Phường	Ban xây dựng Đảng; Phòng Văn hóa - Thông tin	Các đơn vị	Văn bản triển khai	Theo KH của TP - Thường xuyên
29	12	Ứng dụng chữ ký số của cán bộ, giáo viên các trường Tiểu học, THCS công lập trong việc quản lý hồ sơ công việc, học bạ điện tử của học sinh	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các trường học trực thuộc; Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
30	13	Khuyến khích việc ứng dụng AI trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập tại các nhà trường	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các trường học trực thuộc; Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
31	14	Khuyến khích việc ứng dụng AI trong chỉ đạo điều hành, hoạt động chuyên môn tại Phường và việc phục vụ tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn	Các đơn vị	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND&UBND	Văn bản triển khai	Thường xuyên
		<i>Trong hoạt động tại Điểm tiếp nhận Hành chính công của Phường</i>				
32	1	Rà soát, đơn giản hóa và ứng dụng CNTT trong việc công khai bộ TTHC thuộc thẩm quyền trên Trang điện tử Phường và tại Điểm tiếp nhận Hành chính công	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị liên quan	Danh mục và quy trình giải quyết TTHC được gán mã QR tra cứu	Thường xuyên

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
33	2	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định (tiếp nhận qua Cổng dịch vụ công, iHanoi, ..)	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng tháng
34	3	Kiểm soát thường xuyên kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền đảm bảo việc xử lý được thực hiện đúng quy định, quy trình của Thành phố (hạn chế, chấm dứt tình trạng xử lý hồ sơ TTHC quá hạn, kể cả quá hạn theo bước quy trình)	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng tháng
IV		Nhóm nhiệm vụ về thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong việc xây dựng và phát triển Kinh tế số: 5 nhiệm vụ)				
35	1	Xây dựng và duy trì chuyên mục trên Trang thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý	Ban Biên tập Trang tin điện tử	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
36	2	Xây dựng và tích hợp chuyên mục cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ CSDL dùng chung của Trung ương, Thành phố	Ban Biên tập Trang tin điện tử	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
37	3	Rà soát chuẩn hóa mã số thuế của hộ kinh doanh, cá nhân làm công ăn lương, người phụ thuộc theo Đề án 06 của Chính phủ và chỉ đạo của Tổng Cục thuế, cập	Đội thuế	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị; Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	
	nhập vào ứng dụng Quản lý thuế tập trung, tiến tới sử dụng Mã số định danh cá nhân thay cho Mã số thuế					
38	4	Đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền chống thất thu thuế, thất thu ngân sách tại các Trung tâm thương mại, các cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa, hàng tiêu dùng theo quy định của Thành phố	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Đội thuế; Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
39	5	Triển khai mở rộng giải pháp cung cấp hình thức truy xuất nguồn gốc, chứng nhận an toàn thực phẩm thông qua mã QRCode tại các cơ sở ăn uống, cửa hàng, hộ kinh doanh thực phẩm; các nhà trường trực thuộc	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
V	Nhóm nhiệm vụ về thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hoạt động xây dựng và phát triển Xã hội số: 3 nhiệm vụ)					
40	1	Tiếp tục triển khai việc chi trả không dùng tiền mặt đối với các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội và đối tượng nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
41	2	Tiếp tục triển khai thí điểm Sổ sức khỏe điện tử, Bệnh án điện tử	Trạm Y tế	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
42	3	Tiếp tục duy trì các giải pháp ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động tại các nhà văn hóa Tổ dân phố (sinh hoạt chi bộ; tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; ...)	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các Tổ dân phố; Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
B		NHIỆM VỤ PHƯỜNG PHỐI HỢP THỰC HIỆN				
I		Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
43	1	Tổ chức triển khai tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Trung tâm VH TT-TT	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
44	2	Xây dựng chương trình, chuyên mục về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên phát thanh, truyền hình, thông tin cơ sở, báo chí và mạng xã hội.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Trung tâm VH TT-TT	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
45	3	Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Trung tâm VH TT-TT	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
46	4	Khai thác, sử dụng nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí các kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kiến thức, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Tổ chuyển đổi số cộng đồng; UBMTTQ Phường; Văn phòng	Văn bản triển khai	Theo KH của TP

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
				HĐND&UBND		
47	5	Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số”	Phòng Văn hóa - Thông tin	Tổ chuyển đổi số cộng đồng; UBMTTQ Phường; Văn phòng HĐND&UBND	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
48	6	Xây dựng Kế hoạch hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng trong đó lồng ghép, tổ chức triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” để tổ chức triển khai trên địa bàn.	Văn phòng HĐND&UBND	Tổ chuyển đổi số cộng đồng; UBMTTQ Phường; Phòng Văn hóa - Thông tin	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
49	7	Triển khai ứng dụng các công cụ, nền tảng trợ lý ảo do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng để hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên.	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
50	8	Triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn của Trung ương bao gồm: Khung kỹ năng số, kèm theo hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước;	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân.				
51	9	Tổ chức Giải thưởng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số TP Hà Nội	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
52	10	Khai thác và sử dụng nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Tổ chuyển đổi số cộng đồng; UBMTTQ Phường; Văn phòng HĐND&UBND	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
53	11	Tổ chức khai thác, sử dụng nền tảng tích hợp với VneID để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.	Văn phòng HĐND&UBND	Tổ chuyển đổi số cộng đồng; UBMTTQ Phường; Phòng Văn hóa - Thông tin	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
54	12	Triển khai mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Phấn đấu 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.	Công an Phường	Tổ chuyển đổi số cộng đồng; UBMTTQ Phường; Phòng Văn hóa - Thông tin	Văn bản triển khai	Theo KH của TP

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
55	13	Triển khai thực hiện Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước của Thành phố Hà Nội theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
56	14	Bổ trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, tối thiểu 25% cán bộ lãnh đạo có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
57	15	Xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
58	16	Phát động phong trào thi đua toàn Thành phố để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
59	17	Điều chỉnh trong dự toán ngân sách để bố trí ít nhất	Văn phòng	Các đơn vị liên	Văn bản triển	Theo KH

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	3% ngân sách cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.	HĐND&UBND	quan	khai	của TP
II	Chủ động, phối hợp hoàn thiện thể chế tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
60 1	Tham mưu kiến nghị rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; sớm có phương án cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
61 2	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá tối đa thủ tục hành chính nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố.	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
62 3	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm, ...); tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP



TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	
	cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.					
III	Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
63	1	Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 58/KH-UBND về phát triển hạ tầng số năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Văn phòng HEND&UBND	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
64	2	Tạo lập, tích hợp dữ liệu bản đồ phục vụ quản trị đô thị thông minh (bản sao số).	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các đơn vị liên quan; Văn phòng HEND&UBND	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
65	3	Duy trì, nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”, đặc biệt nâng cao năng lực lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp.	Văn phòng HEND&UBND	Các đơn vị liên quan; Công an Phường	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
66	1	Rà soát, đảm bảo có chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và trọng dụng nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực, vùng, miền.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP
67	2	Xây dựng Mạng lưới sáng kiến Hà Nội, trong đó quan tâm kết nối với các chuyên gia, nhà khoa học ở trong và ngoài nước theo các lĩnh vực trọng điểm về khoa	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP

TT		Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		học và công nghệ của Thủ đô.				
V		Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh				
68	1	Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị	Các đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Theo KH của TP

